

Bản án số: 07/2021/HS- ST

Ngày: 16 -3- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Phạm Thị Hợi.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quốc Phong, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Văn T**, sinh năm 1977 tại huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và con bà Trần Thị B; vợ chị Nguyễn Thị T có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1973; địa chỉ: Phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 17/12/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu, biển số 16F7-0132 (là xe T mượn của em vợ anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ (xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng) đi từ nhà ở của mình đến xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T mua được 01 túi nilon ma túy với số tiền 200.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, khoảng 50 tuổi. Sau khi

mua được ma túy, T đút ma túy mua được vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô để về nhà. Khi T điều khiển xe trên đường bê tông đê trung ương thuộc phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp thì bị Công an huyện Tứ Kỳ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tại túi quần phía trước đang mặc 01 túi nilon kích thước (2,2x2) cm màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen bên trong chứa chất tinh thể trắng, T khai nhận là ma túy (dạng đá) vừa mua được cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 17/KLGĐ-PC 09 ngày 18-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Phạm Văn T gửi đến giám định có khối lượng 0,264 gam, là loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 05/CT - VKSTK ngày 02-02-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

Anh Nguyễn Xuân D là người chứng kiến vắng mặt, có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ xác định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17-12-2020 được chứng kiến việc lực lượng Công an thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của T 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm, bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng T khai là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân, ngoài ra còn quản lý xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu, biển số 16F7-0132 của T.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 17/12/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy đối với 0,225 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 17-12-2020, tại đường đê trung ương thuộc phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương Phạm Văn T có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 0,264 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện tàng trữ 0,264 gam ma túy, là loại Methamphetamine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là hoàn toàn đúng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu, biển số 16F7-0132 là của anh Nguyễn Văn T em vợ của T, khi cho mượn xe anh T không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã trả chiếc xe

mô tô trên cho anh T là phù hợp. Đối với 0,225 gam ma túy, loại Methamphetamine (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 15 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 17 -12-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,225 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 04/02/2020*).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Văn Tú**

